

2024 – Năm của sự hồi phục

Thị trường trái phiếu doanh nghiệp Việt Nam năm 2024 đã phục hồi mạnh mẽ sau cuộc khủng hoảng năm 2022-2023 đánh dấu bằng số trái phiếu chậm trả phát sinh mới giảm mạnh. Chúng tôi thống kê được có 21 Tổ chức phát hành (TCPH) chậm trả lần đầu trong năm 2024, giảm đáng kể so với con số 79 TCPH trong năm 2023. Tâm lý thị trường phục hồi thể hiện qua sự tăng lên về tổng giá trị phát hành mới và thanh khoản trên thị trường thứ cấp được cải thiện. Tổng giá trị phát hành trong năm 2024 đạt 472 nghìn tỷ đồng, tăng gần 40% so với năm 2023. Chúng tôi kỳ vọng Luật Chứng khoán sửa đổi có hiệu lực từ ngày 01/01/2025 sẽ tăng tính minh bạch thị trường và phát triển thị trường trái phiếu doanh nghiệp bền vững hơn trong giai đoạn phát triển mới. Luật mới yêu cầu quản lý chặt chẽ hơn đối với việc phát hành và đầu tư trái phiếu, đồng thời thúc đẩy việc sử dụng xếp hạng tín nhiệm để đánh giá rủi ro đầu tư.

LIÊN HỆ

Trần Quốc Thắng, MBA
Chuyên viên phân tích
thang.tran@visrating.com

Phạm Anh Tú, MSc
Chuyên viên phân tích
tu.pham@visrating.com






Nguyễn Đình Duy, CFA
Chuyên gia phân tích cao cấp
duy.nguyen@visrating.com


Simon Chen, CFA
Giám đốc Xếp hạng
và Nghiên cứu
simon.chen@visrating.com



<https://visrating.com>

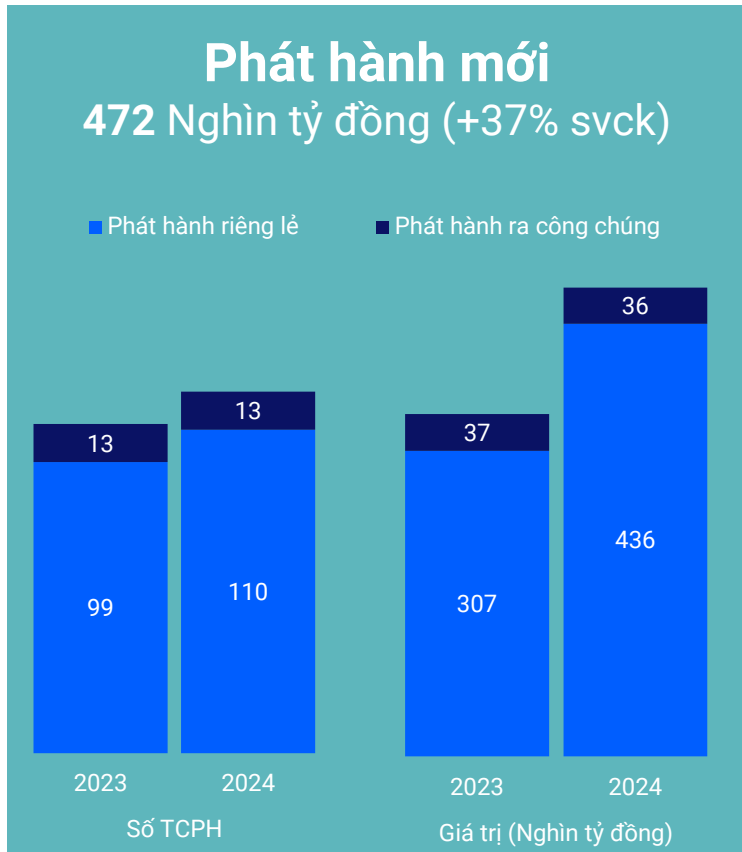
Hình 1: Những điểm nổi bật trong năm 2024

TIÊU ĐIỂM	XU HƯỚNG	NHỮNG ĐIỂM NỔI BẬT
 Chậm trả gốc/lãi	Giảm	<ul style="list-style-type: none"> Tỷ lệ chậm trả tích lũy đến cuối tháng 12/2024 là 14.3%. 21 TCPH chậm trả lần đầu trong năm 2024, giảm so với 79 trong năm 2023. Ngành năng lượng có tỷ lệ chậm trả tích lũy cao nhất ở mức 42%. Ngành Bất động sản Nhà ở chiếm 62% tổng giá trị trái phiếu chậm trả trên thị trường.
 Tình hình xử lý chậm trả	Tăng	<ul style="list-style-type: none"> Tỷ lệ thu hồi nợ gốc chậm trả tăng lên 24.8% vào cuối năm 2024, tăng 6% so với đầu năm. Các TCPH đã trả 21 nghìn tỷ đồng dư nợ gốc trái phiếu chậm trả trong năm 2024. 80% số trái phiếu chậm trả có tỷ lệ thu hồi nợ gốc đang ở mức dưới 5% so với tổng giá trị.
 Phát hành mới	Tăng	<ul style="list-style-type: none"> Tổng giá trị phát hành trong năm 2024 đạt 472 nghìn tỷ đồng, tăng 37% so với năm 2023. 83% lượng phát hành mới đến từ TCPH thuộc ngành Ngân hàng và Bất động sản Nhà ở.
 Hồ sơ tín nhiệm của TCPH	Cải thiện	<ul style="list-style-type: none"> 25% số TCPH trong năm 2024 có hồ sơ tín nhiệm ở mức 'Dưới Trung Bình' hoặc yếu hơn, cải thiện so với mức 34% trong năm 2023. % các TCPH có các chỉ tiêu thành phần ở mức yếu trong hồ sơ tín nhiệm thấp hơn so với năm trước, ở cả TCPH là Tổ chức tài chính (FI) và doanh nghiệp phi tài chính.
 Thị trường thứ cấp	Tăng	<ul style="list-style-type: none"> Giá trị giao dịch trung bình hàng ngày tăng lên 6 nghìn tỷ đồng từ mức 2.3 nghìn tỷ đồng năm trước. 75% giá trị giao dịch trên thị trường thứ cấp đến từ trái phiếu thuộc ngành Ngân hàng và Bất động sản.

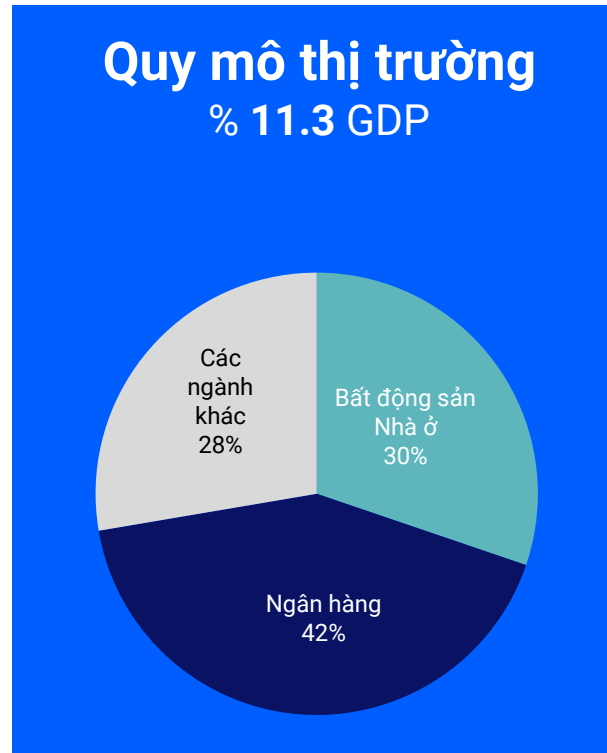
 (*) Màu sắc đậm nhạt thể hiện mức độ từ tiêu cực đến tích cực của các xu hướng
Nguồn: VIS Rating

Tổng quan thị trường

Hình 2: Tổng quan thị trường trái phiếu doanh nghiệp năm 2024

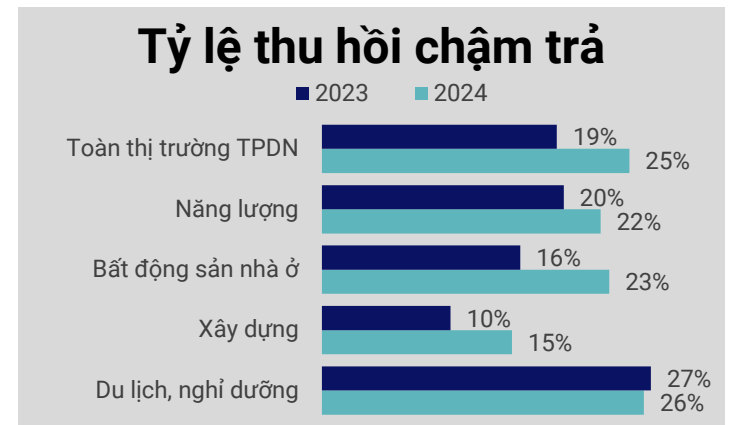
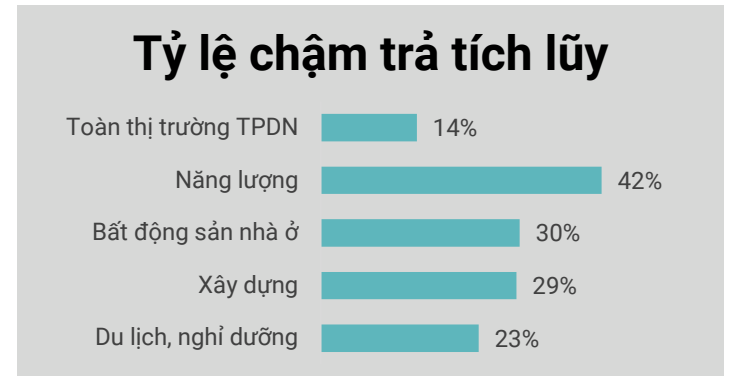


Giá trị giao dịch thứ cấp
6 Nghìn tỷ đồng/ngày (+260% svck)



Xếp hạng tín nhiệm
51 TCPH
3 trái phiếu

Chậm trả phát sinh mới
45 trái phiếu (-85% svck)
24.2 Nghìn tỷ đồng

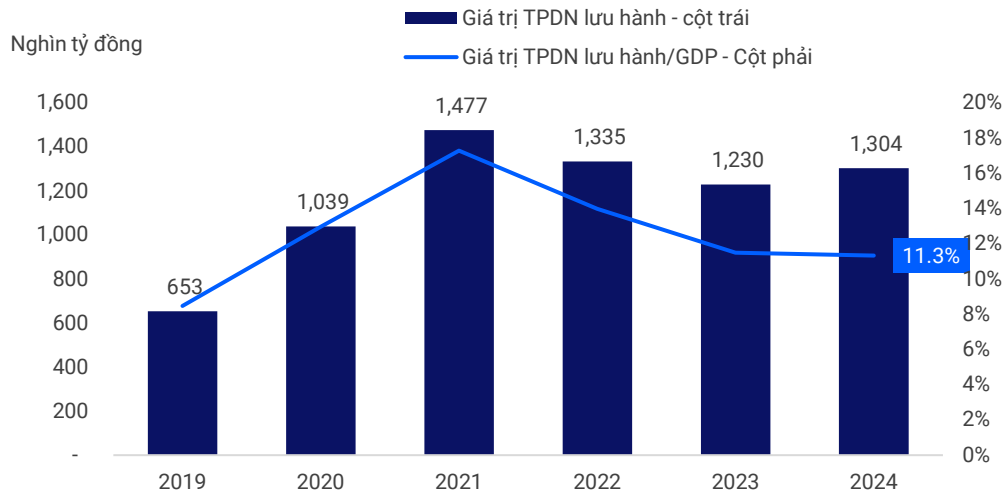


Nguồn: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX), Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (SSC), Các tổ chức xếp hạng tín nhiệm khác, VIS Rating

Quy mô thị trường và giá trị đáo hạn

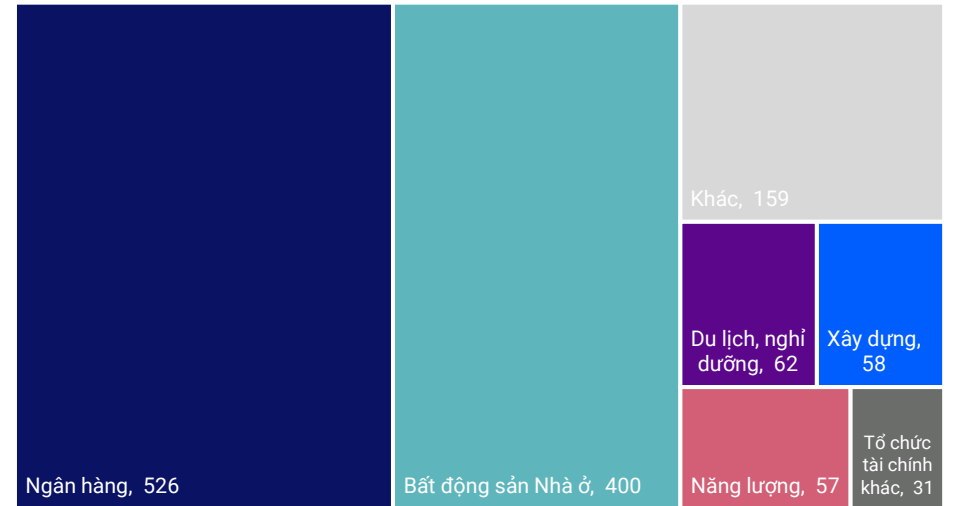
Tổng quy mô thị trường trái phiếu doanh nghiệp tương đương khoảng 11.3% tổng GDP danh nghĩa năm 2024

Hình 3: Quy mô thị trường trái phiếu doanh nghiệp



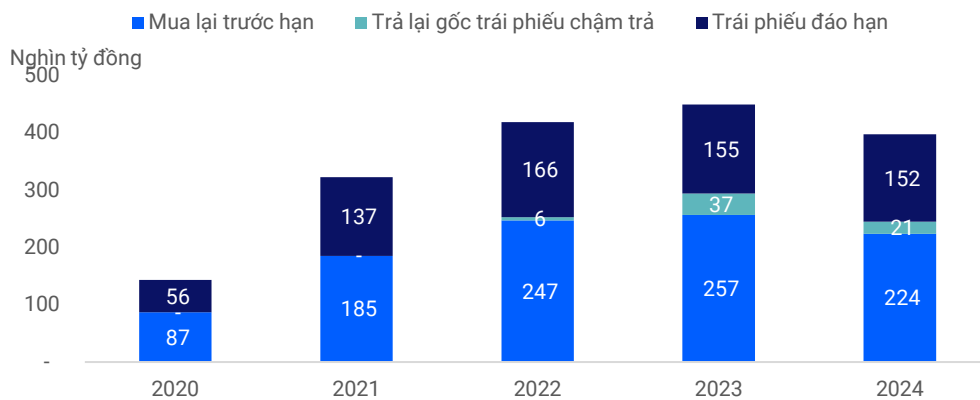
Nguồn: HNX, Tổng cục Thống kê (GSO), VIS Rating

Hình 4: 72% giá trị lưu hành trên thị trường thuộc nhóm Ngân hàng và Bất động sản Nhà ở



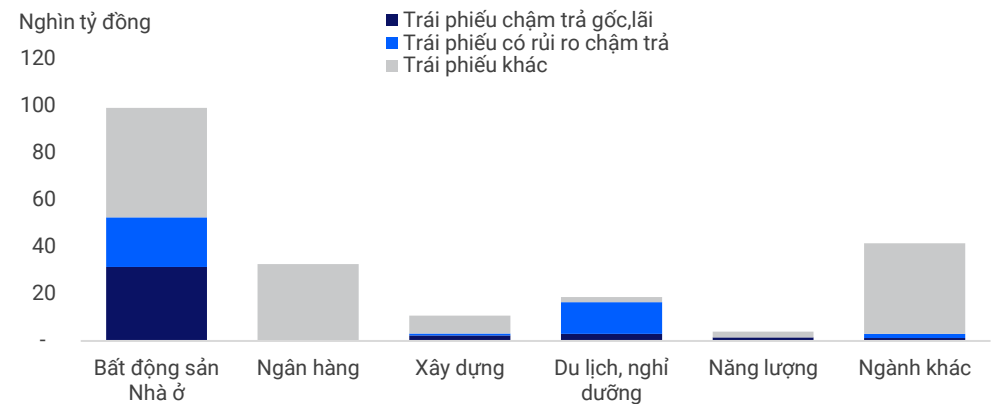
Đơn vị: Nghìn tỷ đồng
Nguồn: VIS Rating

Hình 5: Giá trị trái phiếu đáo hạn và mua lại trước hạn qua các năm



Nguồn: HNX, VIS Rating

Hình 6: 217 nghìn tỷ đồng trái phiếu sẽ đáo hạn trong năm 2025



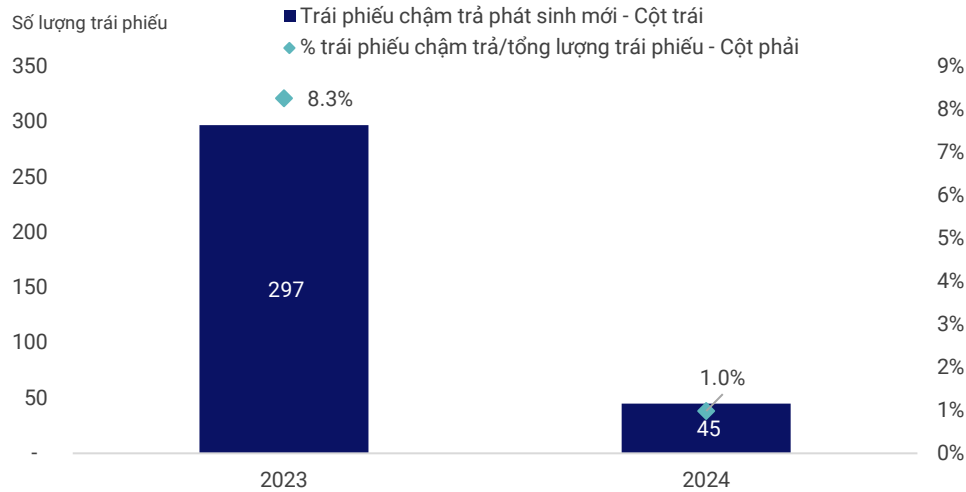
Ghi chú: Trái phiếu chậm trả là trái phiếu đã chậm trả lãi hoặc đã chậm trả gốc trước đây nhưng được tái cấu trúc bằng cách gia hạn thời điểm đáo hạn mới vào năm 2025

Nguồn: VIS Rating

Tình hình chậm trả gốc/lãi

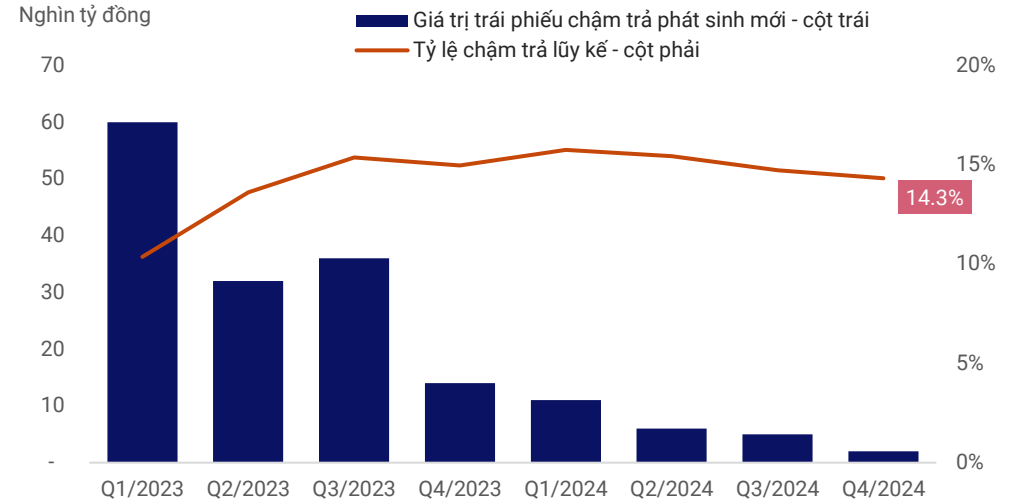
Trái phiếu chậm trả phát sinh mới giảm đáng kể trong năm 2024

Hình 7: Trái phiếu chậm trả phát sinh mới giảm mạnh



Nguồn: HNX, VIS Rating

Hình 8: Tỷ lệ chậm trả tích lũy giảm từ mức đỉnh vào Quý 1 năm 2024

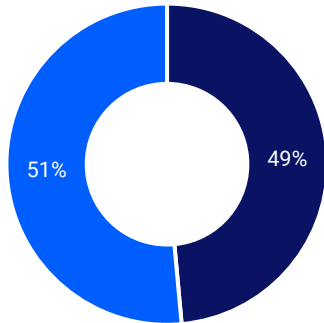


Nguồn: HNX, VIS Rating

Hình 9: Phần lớn trái phiếu chậm trả đáo hạn trong năm 2025 không có tài sản đảm bảo

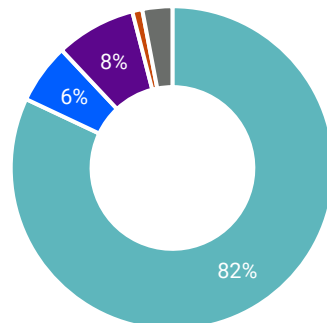
Trái phiếu chậm trả theo loại hình

- Có tài sản đảm bảo
- Không tài sản đảm bảo



Trái phiếu chậm trả theo nhóm ngành

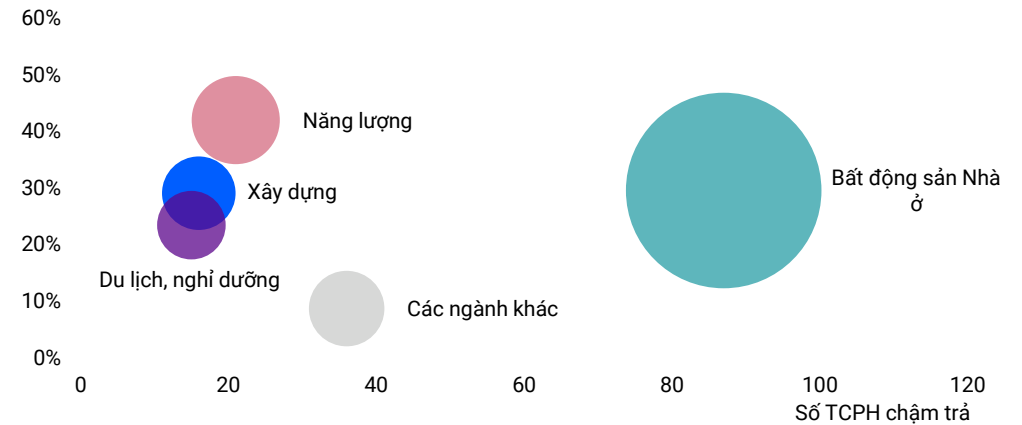
- Bất động sản Nhà ở
- Xây dựng
- Du lịch, nghỉ dưỡng
- Năng lượng
- Ngành khác



Nguồn: VIS Rating

Hình 10: 62% tổng lượng gốc trái phiếu chậm trả thuộc nhóm Bất động sản Nhà ở

Tỷ lệ chậm trả

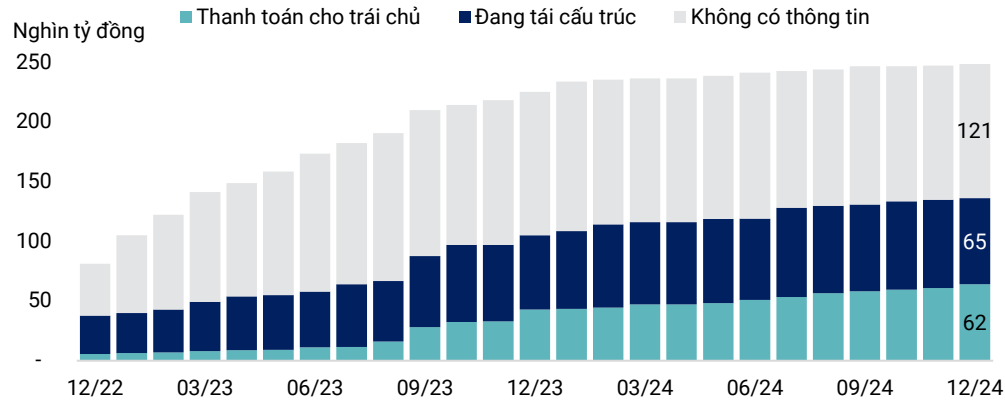


Ghi chú: Kích thước hình tròn thể hiện quy mô giá trị mệnh giá trái phiếu chậm trả lũy kế từ tháng 4/2022
 Nguồn: VIS Rating

Tình hình xử lý TPDN chậm trả

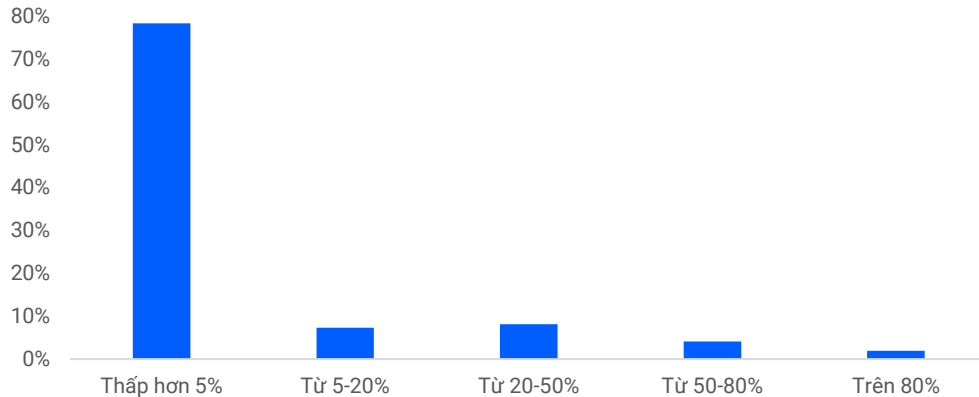
Các TCPH đã trả cho trái chủ tổng cộng 21 nghìn tỷ đồng dư nợ gốc trái phiếu chậm trả trong năm 2024

Hình 11: Tình hình tái cấu trúc nợ của trái phiếu chậm trả gốc/lãi



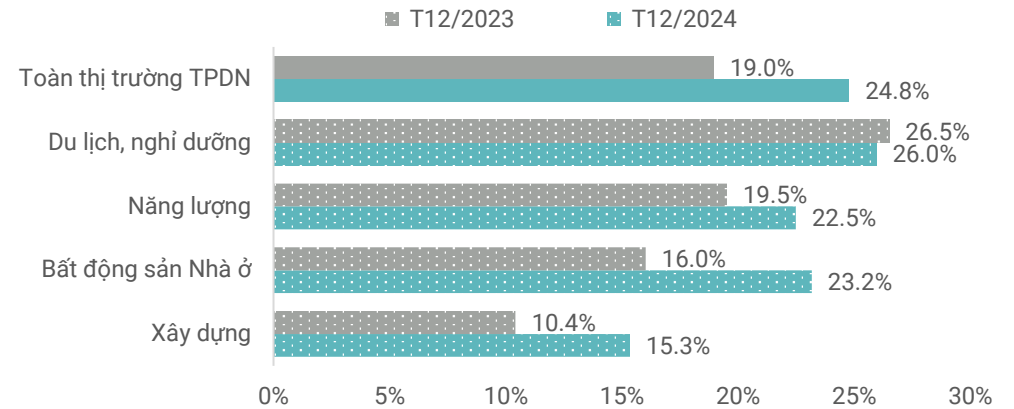
Nguồn: VIS Rating

Hình 13: 80% trái phiếu chậm trả có tỷ lệ thu hồi nợ dưới 5%



Nguồn: VIS Rating

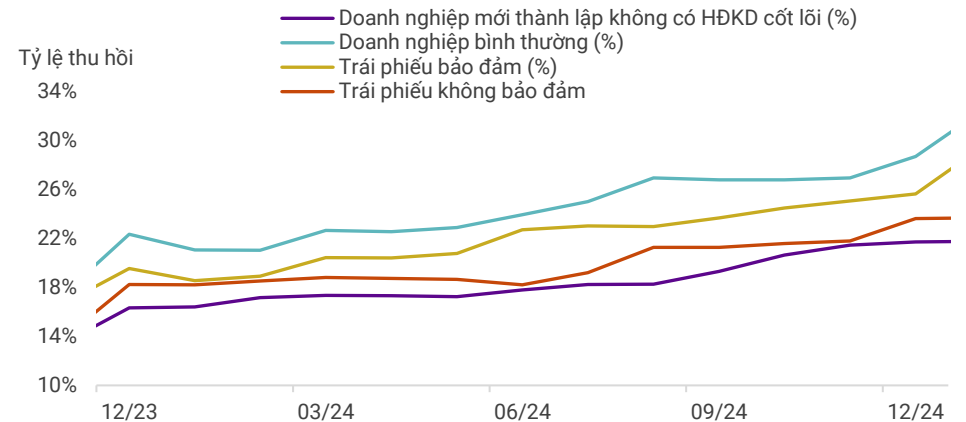
Hình 12: Tỷ lệ thu hồi trái phiếu chậm trả tăng 6% trong 12 tháng qua



Ghi chú: Tỷ lệ thu hồi trái phiếu chậm trả dựa vào số liệu hoàn trả gốc trái phiếu đã chậm trả, bao gồm cả các trường hợp đã trả một phần gốc trái phiếu và đang tiếp tục tái cấu trúc nợ

Nguồn: VIS Rating

Hình 14: Tỷ lệ thu hồi trái phiếu chậm trả theo loại hình doanh nghiệp/trái phiếu



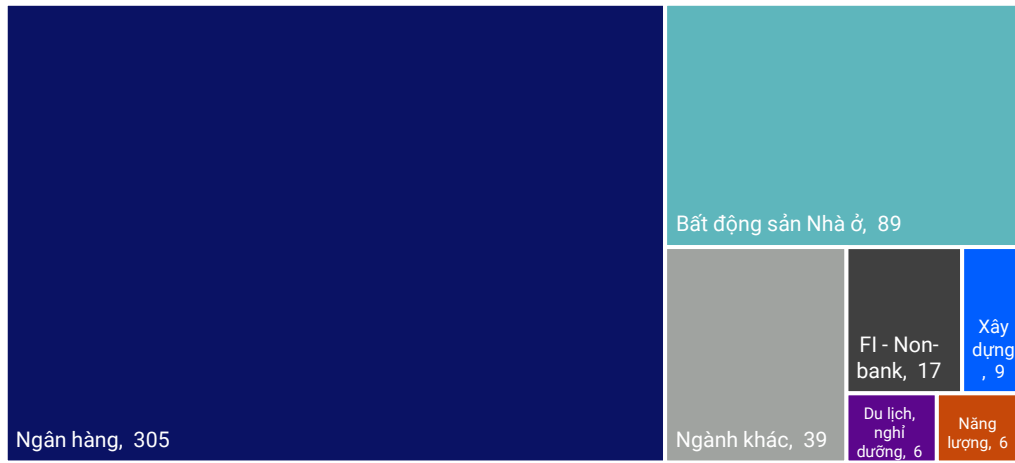
Ghi chú: Doanh nghiệp mới thành lập không có hoạt động kinh doanh (HĐKD) cốt lõi hầu hết có nguồn tiền từ hoạt động kinh doanh hạn chế

Nguồn: VIS Rating

Phát hành mới (1/2)

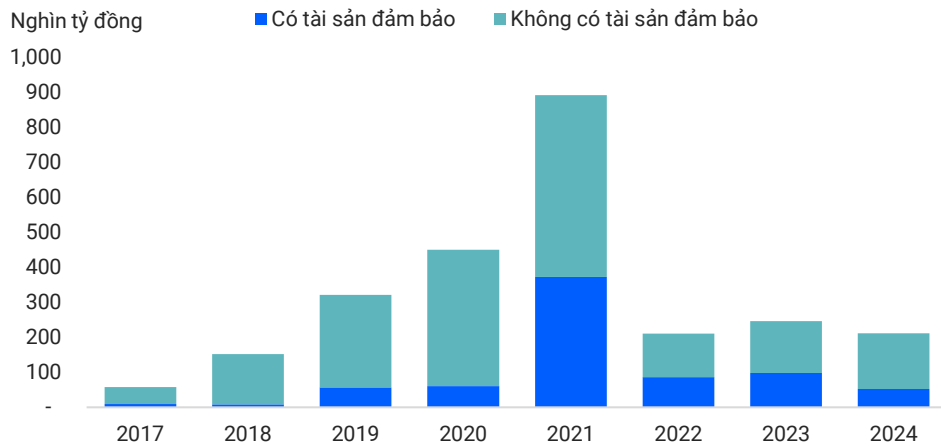
83% giá trị phát hành mới năm 2024 thuộc nhóm Ngân hàng và Bất động sản Nhà ở

Hình 15: 83% giá trị phát hành mới năm 2024 thuộc nhóm Ngân hàng và Bất động sản Nhà ở



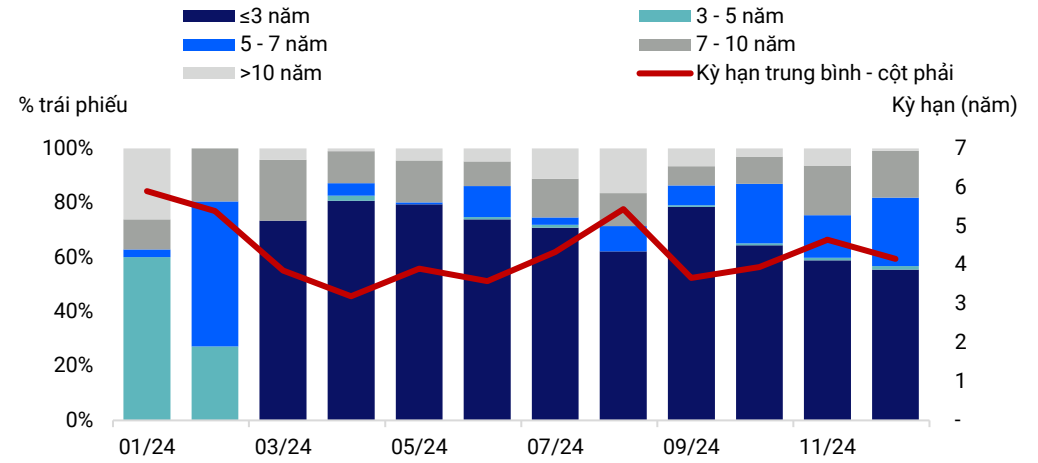
Đơn vị: Nghìn tỷ đồng
 Nguồn: HNX, SSC, VIS Rating

Hình 17: 75% giá trị phát hành mới năm 2024 nhóm Phi ngân hàng không có tài sản đảm bảo



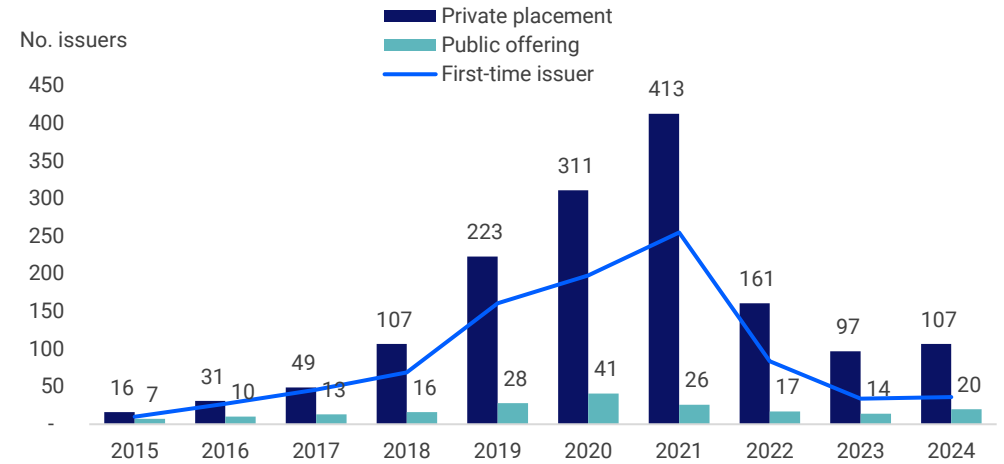
Nguồn: HNX, VIS Rating

Hình 16: Phần lớn trái phiếu phát hành mới năm 2024 có kỳ hạn từ 3 năm hoặc ngắn hơn



Nguồn: HNX, SSC, VIS Rating

Hình 18: 36 TCPH mới trong năm 2024, thấp hơn mức trung bình 5 năm là 146 TCPH

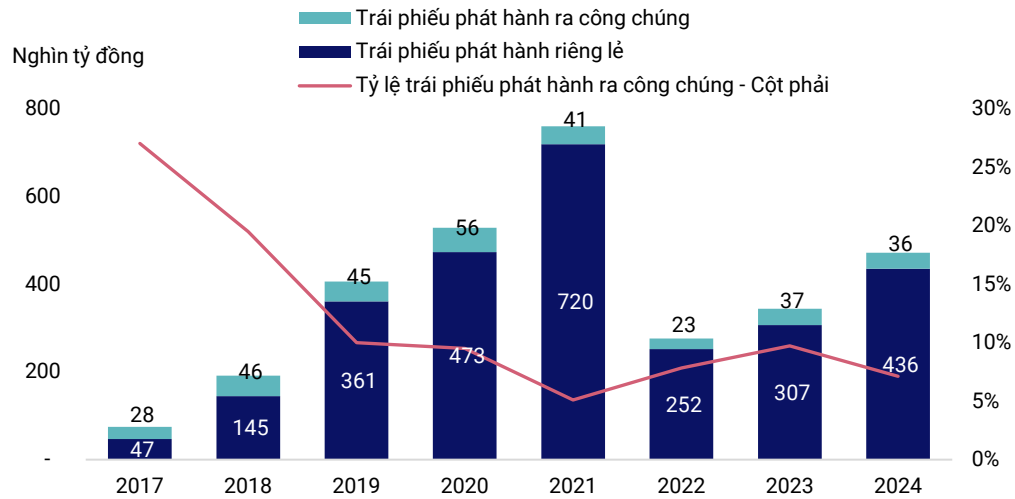


Ghi chú: Biểu đồ mô tả lượng TCPH phát hành TPDN mới ra công chúng/riêng lẻ qua các năm
 Nguồn: HNX, SSC, VIS Rating

Phát hành mới (2/2)

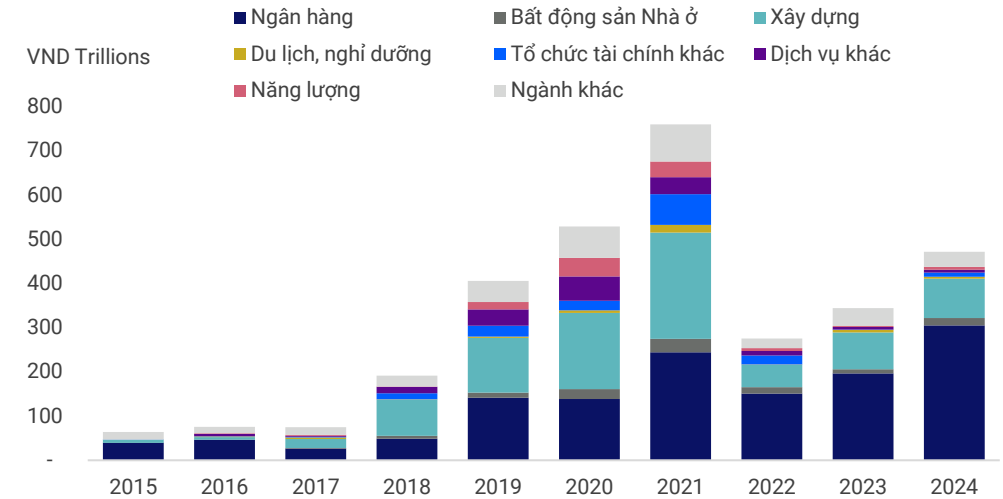
Phát hành trái phiếu mới trong năm 2024 đạt mốc 472 nghìn tỷ đồng

Hình 19: Trái phiếu phát hành mới hồi phục trong 2 năm vừa qua



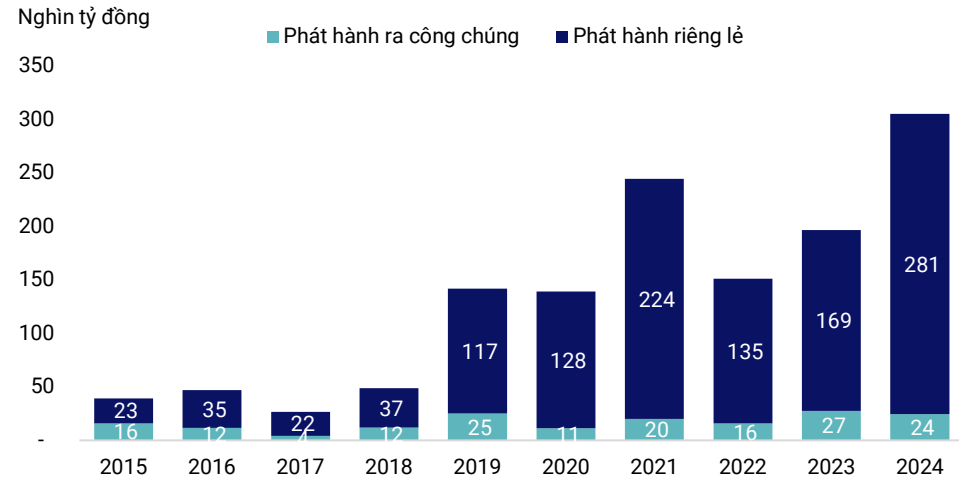
Nguồn: HNX, SSC, VIS Rating

Hình 20: Ngân hàng và Bất động sản chiếm tỷ trọng cao trong số trái phiếu phát hành mới



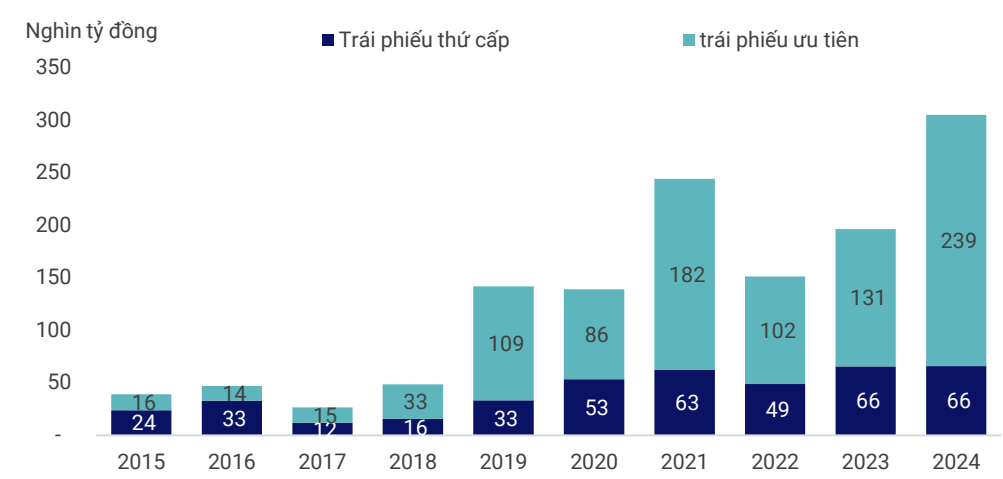
Nguồn: HNX, SSC, VIS Rating

Hình 21: Phát hành mới thuộc nhóm Ngân hàng đạt mức cao nhất trong năm 2024



Nguồn: HNX, SSC, VIS Rating

Hình 22: Trái phiếu ưu tiên thuộc nhóm Ngân hàng đạt mức cao nhất trong năm 2024

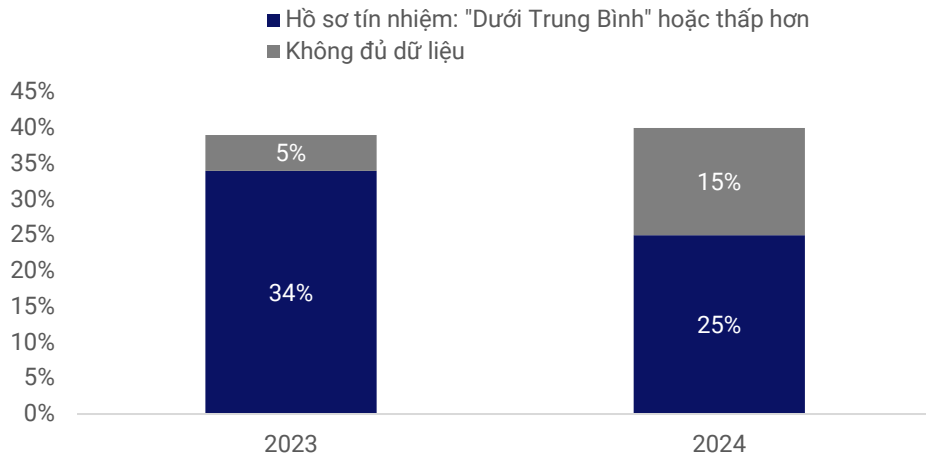


Nguồn: HNX, SSC, VIS Rating

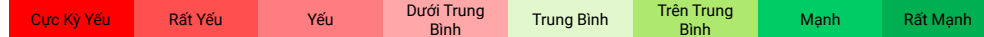
Hồ sơ tín nhiệm của TCPH

Hồ sơ tín nhiệm của các TCPH trong năm 2024 cải thiện so với năm trước

Hình 23: TCPH có hồ sơ tín nhiệm yếu hoặc không công bố đủ thông tin để đánh giá

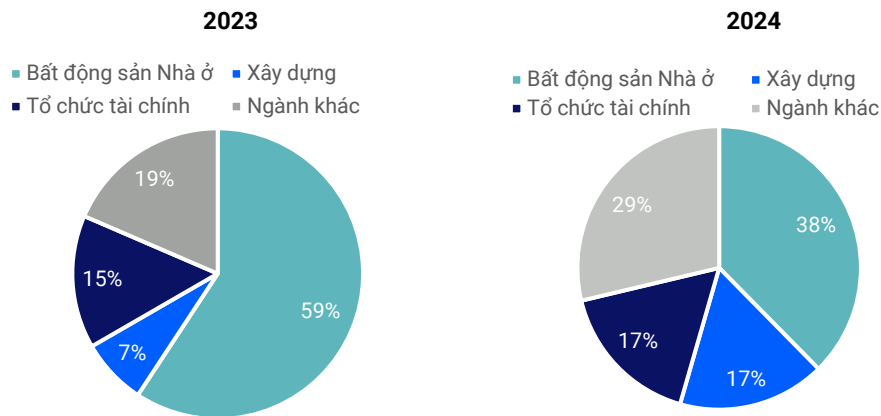


Ghi chú: TCPH có hồ sơ tín nhiệm ở mức Dưới Trung Bình, Yếu, Rất Yếu, Cực kỳ Yếu được phân thuộc nhóm Yếu dựa trên 8 mức đánh giá như hình dưới



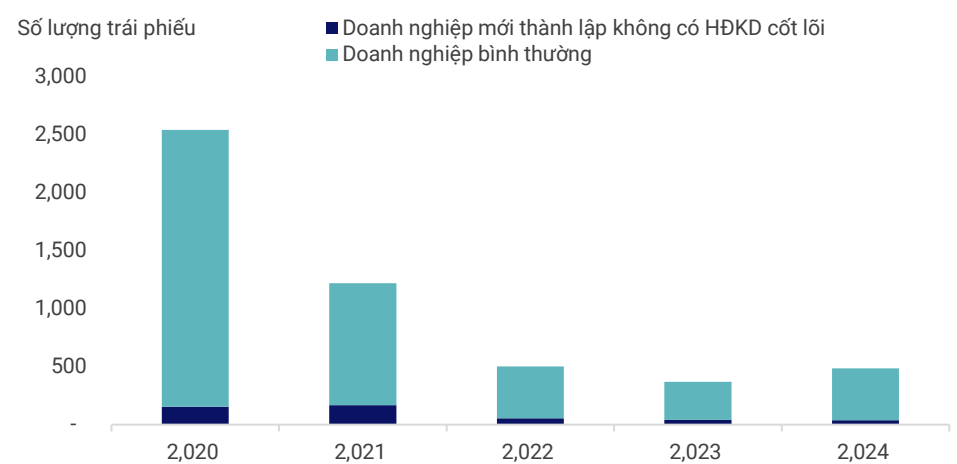
Nguồn: HNX, VIS Rating

Hình 25: TCPH có hồ sơ tín nhiệm yếu chủ yếu thuộc nhóm Bất động sản Nhà ở



Ghi chú: Dữ liệu tổng hợp giai đoạn 2023-2024; không bao gồm các TCPH có thông tin hạn chế
 Nguồn: VIS Rating

Hình 24: Lượng phát hành mới của các TCPH không có hoạt động kinh doanh cốt lõi giảm dần



Nguồn: HNX, VIS Rating

Hình 26: Tỷ lệ % TCPH có một hoặc nhiều tiêu chí trong hồ sơ tín nhiệm yếu

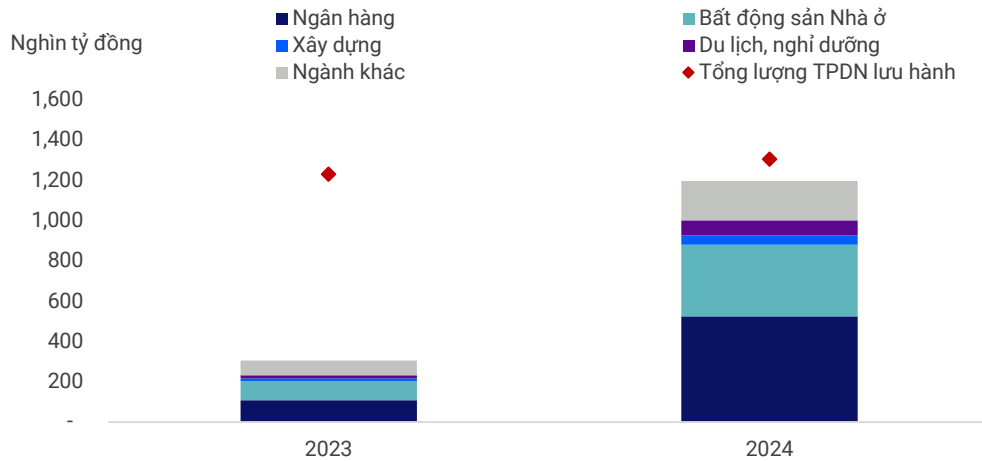
	2023	2024
Tổ chức tài chính		
Khả năng thanh toán	17%	15%
Tính thanh khoản	24%	21%
Nhóm phi tài chính		
Hệ số đòn bẩy	39%	28%
Hệ số bảo phủ nợ	78%	72%

Ghi chú: Số liệu ở bảng trên dựa trên đánh giá các tiêu chí để đánh giá tín nhiệm của TCPH ở mức Dưới Trung Bình, Yếu, Rất Yếu, Cực kỳ Yếu được phân thuộc nhóm Yếu dựa trên 8 mức đánh giá
 Nguồn: VIS Rating

Thị trường thứ cấp

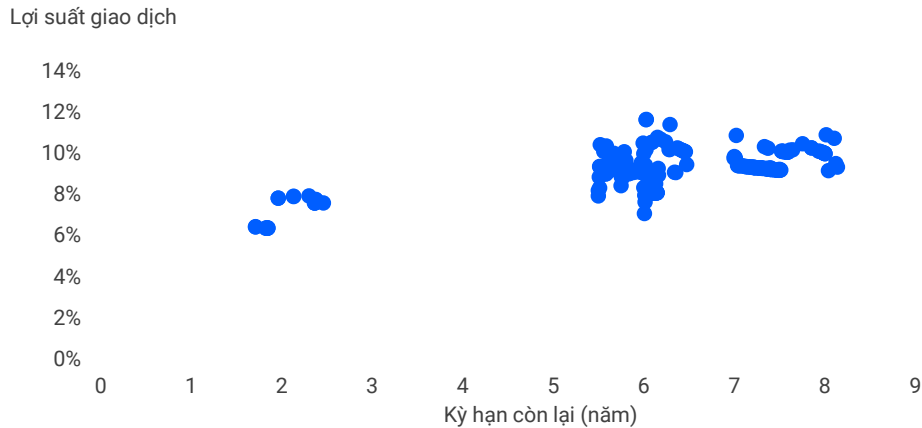
Trái phiếu thuộc nhóm Ngân hàng và Bất động sản chiếm 75% tổng giá trị giao dịch trong năm 2024

Hình 27: Giá trị giao dịch trên thị trường thứ cấp tăng mạnh so với năm trước



Nguồn: HNX, VIS Rating

Hình 29: Lợi suất giao dịch của các trái phiếu Ngân hàng có chất lượng tín nhiệm “Trên Trung bình”¹

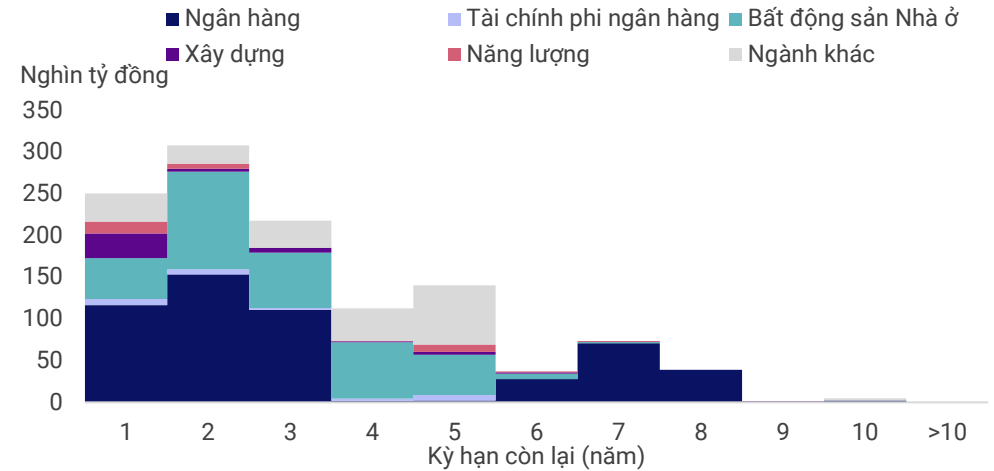


Ghi chú: Lợi suất giao dịch ước tính từ các giao dịch trái phiếu phát hành riêng lẻ và trái phiếu phát hành ra công chúng trong năm 2024, loại trừ dữ liệu từ các giao dịch của trái phiếu chuyển đổi và các giao dịch bất thường

¹ Tham khảo [Thang điểm xếp hạng tín nhiệm - VIS Rating](#)

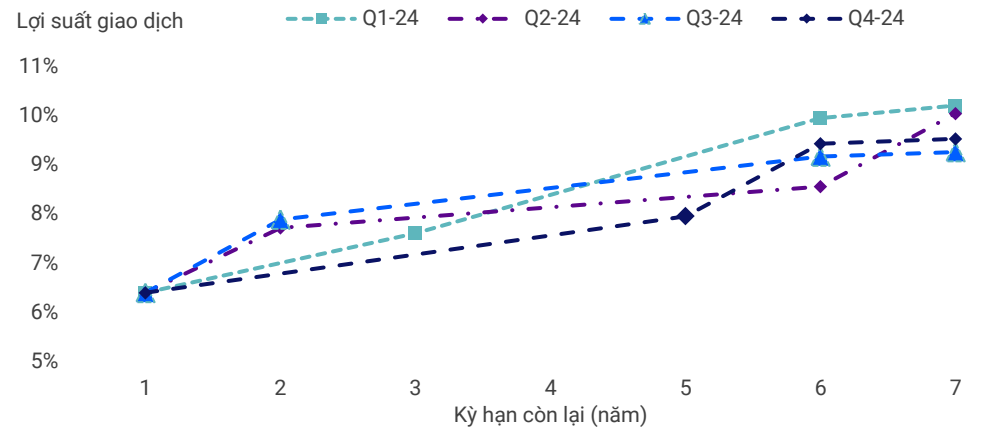
Nguồn: HNX, VIS Rating

Hình 28: Giá trị TPDN giao dịch phân theo kỳ hạn và ngành



Nguồn: HNX, VIS Rating

Hình 30: Lợi suất giao dịch bình quân các trái phiếu Ngân hàng có chất lượng tín nhiệm “Trên Trung bình”



Ghi chú: Lợi suất giao dịch trung bình ước tính từ các giao dịch trái phiếu phát hành riêng lẻ và trái phiếu phát hành ra công chúng trong quý, loại trừ dữ liệu từ các giao dịch của trái phiếu chuyển đổi

Nguồn: HNX, VIS Rating

© 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN XẾP HẠNG TÍN NHIỆM ĐẦU TƯ VIỆT NAM ("VIS RATING"). Đã đăng ký bản quyền.

XẾP HẠNG TÍN NHIỆM CỦA VIS RATING LÀ CÁC QUAN ĐIỂM HIỆN TẠI CỦA CHÚNG TÔI VỀ RỦI RO TÍN NHIỆM TƯƠNG ĐỐI TRONG TƯƠNG LAI CỦA CÁC TỔ CHỨC, NỢ HOẶC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH, CHỨNG KHOÁN NỢ, CỔ PHẦN ƯU ĐÃI HOẶC CÁC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH KHÁC HOẶC VỀ BÊN PHÁT HÀNH CỦA CÁC LOẠI NỢ HOẶC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH, CHỨNG KHOÁN NỢ, CỔ PHẦN ƯU ĐÃI HOẶC CÁC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH KHÁC ĐÓ TẠI VIỆT NAM VÀ CÁC TÀI LIỆU, SẢN PHẨM, DỊCH VỤ VÀ THÔNG TIN DO VIS RATING CÔNG BỐ (GỌI CHUNG LÀ "CÁC ẮN PHẨM") CÓ THỂ BAO GỒM CÁC QUAN ĐIỂM NHƯ VẬY. VIS RATING ĐỊNH NGHĨA RỦI RO TÍN DỤNG LÀ RỦI RO MÀ MỘT TỔ CHỨC KHÔNG THỂ ĐÁP ỨNG CÁC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH THEO HỢP ĐỒNG KHI CHÚNG ĐẾN HẠN VÀ BẤT KỶ TỔN THẤT TÀI CHÍNH ƯỚC TÍNH NÀO TRONG TRƯỜNG HỢP MẤT KHẢ NĂNG THANH TOÁN HOẶC LỖ DO SUY GIẢM GIÁ TRỊ. VUI LÒNG THAM KHẢO ẮN PHẨM VỀ CÁC KÝ HIỆU XẾP HẠNG VÀ ĐỊNH NGHĨA CỦA VIS RATING ĐỂ XEM CÁC THÔNG TIN VỀ CÁC LOẠI NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH THEO HỢP ĐỒNG ĐƯỢC ĐỀ CẬP TRONG CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM CỦA VIS RATING. BÊN CẠNH NHỮNG RỦI RO CƠ BẢN CẦN ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VIỆT NAM (BAO GỒM NGHỊ ĐỊNH 88/2014/NĐ-CP NGÀY 26 THÁNG 9 NĂM 2014 CỦA CHÍNH PHỦ VIỆT NAM) VỀ DỊCH VỤ XẾP HẠNG TÍN NHIỆM TÙY TỪNG THỜI ĐIỂM, XẾP HẠNG TÍN NHIỆM KHÔNG GIẢI QUYẾT BẤT KỶ RỦI RO NÀO KHÁC, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN Ở RỦI RO THANH KHOẢN, RỦI RO GIÁ TRỊ THỊ TRƯỜNG HOẶC BIẾN ĐỘNG GIÁ CẢ. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ KHÔNG PHẢI VỀ TÍN NHIỆM ("CÁC ĐÁNH GIÁ"), VÀ CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC NẾU TRONG CÁC ẮN PHẨM CỦA VIS RATING KHÔNG PHẢI LÀ CÁC TUYÊN BỐ VỀ DỮ KIẾN HIỆN TẠI HOẶC QUÁ KHỨ. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING CHỈ NHẪM MỤC ĐÍCH THAM KHẢO VÀ KHÔNG CẤU THÀNH VÀ KHÔNG CUNG CẤP LỜI KHUYÊN ĐẦU TƯ HOẶC TÀI CHÍNH, VÀ CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG PHẢI LÀ VÀ KHÔNG CUNG CẤP KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ, GÓP VỐN, MUA, BÁN HOẶC GIỮ BẤT KỶ CÔNG CỤ NỢ HOẶC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH CỤ THỂ NÀO. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG BÌNH LUẬN VỀ TÍNH THÍCH HỢP CỦA VIỆC ĐẦU TƯ CHO BẤT KỶ NHÀ ĐẦU TƯ NÀO. VIS RATING ĐƯA RA XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ VÀ CÁC QUAN ĐIỂM VÀ CÔNG BỐ CÁC ẮN PHẨM VỚI KỶ VỌNG VÀ HIỂU BIẾT RẰNG MỖI NHÀ ĐẦU TƯ SẼ, VỚI SỰ CẦN TRỌNG CẦN THIẾT, TỰ NGHIÊN CỨU VÀ ĐÁNH GIÁ VỀ MỖI CHỨNG KHOÁN HOẶC CÔNG CỤ NỢ MÀ HỌ ĐANG XEM XÉT MUA, BÁN HOẶC GIỮ.

CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, CÁC ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC, VÀ ẮN PHẨM CỦA VIS RATING KHÔNG NHẪM ĐƯỢC SỬ DỤNG BỞI CÁC NHÀ ĐẦU TƯ KHÔNG CHUYÊN NGHIỆP VÀ VIỆC NHÀ ĐẦU TƯ KHÔNG CHUYÊN NGHIỆP SỬ DỤNG XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, VÀ CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC HOẶC ẮN PHẨM CỦA VIS RATING KHI QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ LÀ KHÔNG CẦN TRỌNG VÀ KHÔNG PHÙ HỢP. NẾU KHÔNG CHẮC CHẮN, VUI LÒNG LIÊN HỆ VỚI CỔ VẤN TÀI CHÍNH HOẶC CỔ VẤN CHUYÊN NGHIỆP KHÁC CỦA BẠN.

TẤT CẢ CÁC THÔNG TIN TẠI ĐÂY (BAO GỒM CẢ THÔNG TIN CỦA VIS RATING VÀ/HOẶC CÁC BÊN THỨ BA ĐÃ LI XĂNG CHO VIS RATING ĐƯỢC TÍCH HỢP CÁC THÔNG TIN TẠI ĐÂY ("CÁC BÊN CẤP LI XĂNG CHO VIS RATING")) ĐƯỢC PHÁP LUẬT BẢO VỆ, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ QUYỀN TÁC GIẢ, VÀ KHÔNG MỘT THÔNG TIN NÀO, HOẶC MỘT PHẦN HOẶC TOÀN BỘ THÔNG TIN ĐÓ, ĐƯỢC SAO CHÉP, HOẶC BẰNG CÁCH KHÁC TẠO BẢN SAO, ĐÓNG GÓI LẠI, TRUYỀN DẪN, CHUYỂN NHƯỢNG, PHÁT TÁN, PHÂN PHỐI, PHÂN PHỐI LẠI HOẶC BÁN LẠI, HOẶC LƯU TRỮ LẠI ĐỂ SỬ DỤNG VỀ SAU CHO BẤT KỶ MỤC ĐÍCH NÀO NHƯ VỪA NẾU, DƯỚI BẤT KỶ DẠNG NÀO HOẶC CÁCH THỨC NÀO HOẶC PHƯƠNG TIỆN NÀO, BỞI BẤT KỶ NGƯỜI NÀO MÀ KHÔNG CÓ SỰ CHẤP THUẬN TRƯỚC BẰNG VĂN BẢN CỦA VIS RATING HOẶC CÁC BÊN CẤP LI XĂNG CHO VIS RATING. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG NHẪM ĐƯỢC SỬ DỤNG BỞI BẤT KỶ BÊN NÀO NHƯ LÀ MỘT TIÊU CHUẨN VÌ KHÁI NIỆM NÀY ĐƯỢC ĐỊNH NGHĨA PHỤC VỤ CHO MỤC ĐÍCH QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VÀ KHÔNG ĐƯỢC SỬ DỤNG THEO BẤT CỨ CÁCH NÀO MÀ CÓ THỂ DẪN TỚI VIỆC CHÚNG ĐƯỢC XEM NHƯ LÀ CÁC TIÊU CHUẨN.

Tất cả các thông tin được VIS Rating thu thập từ các nguồn mà VIS Rating cho rằng chính xác và đáng tin cậy. Tuy nhiên, do có khả năng xảy ra lỗi của con người hoặc máy móc cũng như các yếu tố khác, tất cả các thông tin tại đây được cung cấp trên cơ sở "NGUYỄN TRẠNG" mà không có bảo đảm dưới bất kỳ hình thức nào. VIS Rating tiến hành tất cả các biện pháp cần thiết để các thông tin chúng tôi sử dụng trong xếp hạng tín nhiệm có chất lượng và từ các nguồn mà VIS Rating cho rằng đáng tin cậy bao gồm, khi thích hợp, các nguồn từ bên thứ ba độc lập. Tuy nhiên, VIS Rating không phải là công ty kiểm toán và không thể độc lập xác minh hoặc xác nhận các thông tin nhận được tại mọi thời điểm trong quá trình xếp hạng hoặc chuẩn bị các Ắn Phẩm của mình.

Trong phạm vi pháp luật cho phép, VIS Rating và tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng và nhà cung cấp từ chối trách nhiệm đối với bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào đối với bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại gián tiếp, đặc biệt, là hậu quả hoặc là tổn thất, thiệt hại ngẫu nhiên nào phát sinh từ hoặc liên quan tới các thông tin tại đây hoặc việc sử dụng hoặc không có khả năng sử dụng bất kỳ thông tin nào tại đây, ngay cả khi VIS Rating hoặc tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng hoặc nhà cung cấp của VIS Rating đã được tư vấn trước về khả năng xảy ra tổn thất hoặc thiệt hại đó, bao gồm nhưng không giới hạn: (a) mất lợi nhuận hiện tại hoặc dự kiến hoặc (b) các tổn thất và thiệt hại phát sinh khi các công cụ tài chính liên quan không phải là đối tượng của một xếp hạng tín nhiệm cụ thể do VIS Rating đánh giá.

Trong phạm vi pháp luật cho phép, VIS Rating và tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng và nhà cung cấp từ chối trách nhiệm đối với bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào đối với bất kể tổn thất hoặc thiệt hại trực tiếp hoặc có tính chất bồi thường gây ra cho bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào, bao gồm nhưng không giới hạn bởi sự bất cẩn (nhưng ngoại trừ gian lận, cố tình làm sai hoặc các loại trách nhiệm khác mà, để tránh hiểu lầm, không thể bị loại trừ theo quy định pháp luật), của, hoặc do bất kỳ sự kiện bất ngờ trong hoặc ngoài khả năng kiểm soát của VIS Rating, hoặc tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng và nhà cung cấp của VIS Rating, phát sinh từ hoặc liên quan tới các thông tin tại đây hoặc việc sử dụng hoặc không thể sử dụng các thông tin đó.

KHÔNG CÓ BẤT KỶ BẢO ĐẢM NÀO, DÙ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, ĐỐI VỚI SỰ CHÍNH XÁC, ĐÚNG THỜI ĐIỂM, TÍNH HOÀN CHỈNH, KHẢ NĂNG THƯƠNG MẠI HOẶC TÍNH PHÙ HỢP CHO BẤT KỶ MỤC ĐÍCH NÀO CỦA BẤT KỶ XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, QUAN ĐIỂM HOẶC THÔNG TIN KHÁC ĐƯỢC VIS RATING ĐƯA RA HOẶC TẠO RA DƯỚI BẤT KỶ HÌNH THỨC HOẶC CÁCH THỨC NÀO.

VIS RATING CÓ THỂ ĐIỀU CHỈNH VÀ/HOẶC THAY ĐỔI CÁC ẮN PHẨM CỦA MÌNH TẠI BẤT KỶ THỜI ĐIỂM NÀO, VÌ BẤT KỶ LÝ DO GÌ. TUY NHIÊN, VIS RATING KHÔNG (VÀ KHÔNG CÓ Ý ĐỊNH) CAM KẾT CÓ NGHĨA VỤ CÔNG BỐ VIỆC BỔ SUNG, CẬP NHẬT HOẶC SỬA ĐỔI CÁC ẮN PHẨM CỦA MÌNH TRONG TƯƠNG LAI. NGƯỜI DÙNG TỰ CHỊU RỦI RO TRONG VIỆC SỬ DỤNG VÀ/HOẶC DỰA VÀO CÁC ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC VÀ ẮN PHẨM CỦA VIS RATING.

VIS Rating duy trì các chính sách và quy trình để đảm bảo sự độc lập trong các xếp hạng tín nhiệm của VIS Rating và các quy trình xếp hạng tín nhiệm. Thông tin liên quan đến, bên cạnh các thông tin khác, các cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ thực góp của VIS Rating, bất kỳ thay đổi về tỷ lệ sở hữu nào của các cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ thực góp của VIS Rating và danh sách các tổ chức được xếp hạng với phí dịch vụ xếp hạng tín nhiệm chiếm trên 5% tổng doanh thu hoạt động xếp hạng tín nhiệm của VIS Rating trong năm tài chính liên trước thời điểm công bố thông tin, được đăng tải tại <https://visrating.com> dưới tiêu đề "Thông Tin Doanh Nghiệp".